

TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN ĐAM RÔNG
TỈNH LÂM ĐỒNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 09/2024/DS-ST

Ngày: 25 - 7 - 2024

V/v: “Tranh chấp hợp đồng vay
tài sản”

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐAM RÔNG, TỈNH LÂM ĐỒNG

- *Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:*

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Hà Hải Dương.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Văn Thu;

2. Bà Nguyễn Thị Hiền.

- *Thư ký phiên tòa:* Bà Nguyễn Thị Minh Nguyệt – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Đam Rông.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đam Rông tham gia phiên tòa:*
Ông K' Đào - Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 7 năm 2024 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đam Rông, tỉnh Lâm Đồng xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 20/2024/TLST – DS ngày 02 tháng 5 năm 2024 về việc “Tranh chấp hợp đồng vay tài sản” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 14/2024/QĐXXST - DS ngày 09 tháng 7 năm 2024 giữa các đương sự:

1. *Nguyên đơn:* Ông **Vũ Quốc V**, sinh năm: 1968;

Địa chỉ: Thôn P, xã Đ, huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng.

2. *Bị đơn:* Bà **Dương Thị O**, sinh năm: 1973;

Địa chỉ: Thôn P, xã Đ, huyện Đ, tỉnh Lâm Đồng.

(các đương có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

* Theo đơn khởi kiện và trong quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn ông Vũ Quốc V trình bày:

Do có quan hệ hàng xóm quen biết, năm 2022, bà O có nhờ ông V vay giúp số tiền để làm ăn và chữa bệnh cho chồng và mẹ đẻ, ông vay tiền của các đại lý và cho

bà O vay lại: Cụ thể: Ngày 15/02/2022, cho bà O vay 30.000.000 đồng; Ngày 07/3/2022, cho bà O vay: 40.000.000 đồng; ngày 18/5/2022, cho bà O vay: 50.000.000 đồng; ngày 05/6/2022, cho bà O vay: 50.000.000 đồng; ngày 10/7/2022, cho bà O vay: 50.000.000 đồng; ngày 25/7/2022, cho bà O vay: 50.000.000 đồng; ngày 12/8/2022, cho bà O vay: 40.000.000 đồng; ngày 11/9/2022, cho bà O vay: 30.000.000 đồng; ngày 15/10/2022, cho bà O vay: 30.000.000 đồng; ngày 06/11/2022, cho bà O vay: 30.000.000 đồng; ngày 23/11/2022, cho bà O vay: 40.000.000 đồng. Tổng cộng ông V cho bà O vay 460.000.000 đồng. Do là hàng xóm tin tưởng nên ông và bà O không lập giấy vay nợ, ông đã trả tiền này cho các đại lý nhưng bà O không trả cho ông mặc dù ông yêu cầu trả nhiều lần. Nay ông khởi kiện yêu cầu bà O phải trả cho ông tổng số tiền vay là 460.000.000 đồng. Việc vay nợ không có người làm chứng nhưng cuối năm 2023, nhiều lần yêu cầu bà O vẫn không trả tiền nên ông có ghi âm lại cuộc gọi điện thoại nói chuyện giữa ông và bà O và cung cấp đoạn tin nhắn giữa ông và bà O qua ứng dụng zalo để làm căn cứ.

** Theo bản tự khai, trong quá trình giải quyết vụ án, Bị đơn bà Dương Thị O trình bày:*

Bà thừa nhận bà và ông V có quan hệ hàng xóm láng giềng, tuy nhiên bà không vay của ông V số tiền 460.000.000 đồng như ông V trình bày. Bà O không đồng ý với yêu cầu khởi kiện của ông V do bà không vay số tiền 460.000.000 đồng bởi vì bà và ông V chỉ có quan hệ hàng xóm, việc vay nợ số tiền lớn nhưng không có giấy tờ vay là không đúng và không hợp lý. Bà O chỉ thừa nhận có vay tiền của ông V tổng cộng 02 lần với số tiền 32.000.000 đồng, hai lần vay này hai bên không lập giấy tờ vay nhưng bà thừa nhận và đồng ý trả cho ông V số tiền này.

Tòa án nhân dân huyện Đam Rông đã tiến hành hòa giải ngày 09 tháng 7 năm 2024 nhưng các đương sự không thống nhất được với nhau. Tại phiên tòa hôm nay, nguyên đơn giữ nguyên yêu cầu khởi kiện của mình, bị đơn chỉ đồng ý trả cho nguyên đơn số tiền 32.000.000 đồng.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đam Rông có ý kiến về việc tuân theo pháp luật tố tụng của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa đã theo đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự nên đại diện Viện kiểm sát không có ý kiến gì. Ý kiến đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đam Rông về việc giải quyết vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, buộc bà O trả cho ông V số tiền 32.000.000 đồng. Các đương sự phải chịu án phí theo quy định.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên toà và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về quan hệ pháp luật và thẩm quyền giải quyết vụ án: Ông Vũ Quốc V khởi kiện yêu cầu bà Dương Thị O trả cho ông tiền vay trước đây nên quan hệ tranh chấp là “Tranh chấp hợp đồng vay tài sản”. Bị đơn có nơi cư trú tại thôn P, xã Đ, huyện Đ nên vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Đam Rông theo quy định tại Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Xét yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn:

[2.1] Ông V khởi kiện cho rằng do có quan hệ hàng xóm quen biết nên năm 2022, bà O có nhờ ông V vay giúp số tiền để làm ăn và chữa bệnh cho chồng và mẹ đẻ, ông vay tiền của các đại lý và cho bà O vay lại, tổng cộng số tiền ông V cho bà O vay là 460.000.000 đồng, ông đã trả tiền này cho các đại lý nhưng bà O không trả cho ông mặc dù ông yêu cầu trả nhiều lần. Bà O không thừa nhận có vay của ông V số tiền 460.000.000 đồng mà chỉ thừa nhận có vay của ông V số tiền 32.000.000 đồng. Số tiền vay bằng tiền mặt, các bên không lập giấy vay nợ hay ký xác nhận gì, không có người làm chứng trong khi bà O không thừa nhận số tiền vay do việc vay nợ số tiền lớn nhưng không có giấy tờ vay là không đúng và không hợp lý. Đối với đoạn ghi âm lại cuộc gọi điện thoại nói chuyện giữa ông V và bà O và đoạn tin nhắn giữa ông V và bà O qua ứng dụng zalo ông V cung cấp nội dung cũng rõ ràng và không thể hiện bà O thừa nhận có vay của ông V số tiền 460.000.000 đồng như ông V trình bày. Ngoài các tài liệu trên, ông V không có tài liệu, chứng cứ khác chứng minh cho yêu cầu của mình do vậy không có căn cứ để chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện mà chỉ có căn cứ chấp nhận đối với khoản tiền bà O thừa nhận vay là 32.000.000 đồng.

[2.2] Về lãi suất: Ông V cho rằng các bên vay không có lãi suất, bà O cũng thừa nhận số tiền vay 32.000.000 đồng không có thỏa thuận lãi suất, quá trình giải quyết ông V cũng không yêu cầu tính lãi suất do vậy Hội đồng xét xử không đặt ra để xem xét.

[3] Về án phí và quyền kháng cáo: Ông V phải chịu án phí dân sự sơ thẩm trên phần yêu cầu không được chấp nhận, bà O phải chịu án phí dân sự sơ thẩm trên số tiền phải trả cho ông V. Các đương sự được kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ vào Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, Điều 147, Điều 161 và Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự;
- Căn cứ các điều 357, 463, 466, 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015;
- Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn đối với bị đơn. Buộc bà Dương Thị O phải thanh toán cho ông Vũ Quốc V số tiền vay 32.000.000 đồng (ba mươi hai triệu đồng).

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.

2. Không chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn về việc buộc bị đơn phải thanh toán cho nguyên đơn 428.000.000 đồng (bốn trăm hai mươi tám triệu đồng).

3. Về án phí: Ông Vũ Quốc V phải chịu 21.120.000 đồng (hai mươi một triệu một trăm hai mươi ngàn đồng) tiền án phí dân sự sơ thẩm đối với phần yêu cầu không được chấp nhận, được trừ vào số tiền tạm ứng án phí 11.200.000 đồng (mười một triệu hai trăm ngàn đồng) đã nộp tại biên lai thu số 0005335 ngày 17/4/2024 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Đam Rông. Ông V phải nộp thêm số tiền án phí là 9.920.000 đồng (chín triệu chín trăm hai mươi ngàn đồng). Bà Dương Thị O phải chịu 1.600.000 đồng (một triệu sáu trăm ngàn đồng) án phí dân sự sơ thẩm.

4. Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, các đương sự có quyền kháng cáo để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Lâm Đồng xét xử phúc thẩm.

5. Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định

tại các Điều 6, 7, 7a, 7b, 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Lâm Đồng;
- VKSND huyện Đam Rông;
- Chi cục THADS huyện Đam Rông;
- Các đương sự;
- Lưu HS; AV.

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Hà Hải Dương